CÔNG TY CỔ PHẦN VII

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VII

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: VII Corporation

2. Mã số doanh nghiệp: 0109374701

3. Ngày thành lập: 12/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Biệt Thự DL08, Khu đô thị Embassy Garden Tây Hồ Tây, Đường Đỗ Nhuận, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0396626380* Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai (chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật. Riêng trường hợp khai thác nước dưới đất, chỉ khai thác khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép)	*1104*
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	*2220*
3.	Đúc sắt, thép	*2431*
4.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	*2511*
5.	Sản xuất linh kiện điện tử	*2610*
6.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	*2620*
7.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	*2640*
8.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Không bao gồm sản xuất răng giả;	*3250*
9.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	*3313*
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	*3320*
11.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Thu gom, vận chuyển và xử lý nước thải	*3700*
12.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Trừ các loại phế liệu, sản phẩm tái chế Nhà nước cấm;	*3830*
13.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng nhà lắp ghép	*4101*
14.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	*4102*

15.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	*4212*
16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, xử lý nước, cấp, thoát nước	*4222*
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	*4299*
18.	Phá dỡ	*4311*
19.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*
20.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện	*4321*
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Xây dựng công trình nước, cấp thoát nước	*4322*
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	*4329*
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	*4610*
24.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Trừ các loại nông, lâm sản và động vật sống Nhà nước cấm;	*4620*
25.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	*4631*
26.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Trừ thực phẩm là thịt động vật hoang dã trong danh mục cấm	*4632*
27.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Riêng kinh doanh rượu chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và phù hợp với quy hoạch	*4633*
28.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Doanh nghiệp bán buôn thuốc;	*4649*
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*

31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	*4659*
32.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm; Bán buôn sắt thép; Bán buôn quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium và các mặt hàng cấm khác theo quy định của pháp luật);	*4662*
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	*4663*
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn vật tư chuyên ngành cấp thoát nước, phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (trừ các loại Nhà nước cấm);	*4669*
35.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	*4721*
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4722*
37.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*
38.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4742*
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh;	*4759*
40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;	*4773*
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Không bao gồm hoạt động đấu giá	*4791*
42.	Vận tải hàng hóa đường sắt	*4912*
43.	Vận tải hành khách đường bộ khác	*4932*
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
45.	Vận tải đường ống	*4940*
46.	Vận tải hành khách đường thuỷ nội địa	*5021*
47.	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	*5022*
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; - Dịch vụ đại lý tầu biển;	*5229*

50.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	*5510*
51.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	*5610*
52.	Xuất bản phần mềm Chi tiết : Sản xuất phần mềm	*5820*
53.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông	*6190*
54.	Lập trình máy vi tính	*6201*
55.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	*6202*
56.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	*6209*
57.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	*6311*
58.	Cổng thông tin Chi tiết: Không gồm hoạt động thông tấn, báo chí	*6312*
59.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra); - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	*6399*
60.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư	*6619*
61.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản theo quy định tại Khoản 3, Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản	*6810*
62.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ quản lý bất động sản; Tư vấn bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất, tư vấn pháp luật)	*6820*
63.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Không bao gồm tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật	*7020(Chính)*

64.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản. - Thiết kế kiến trúc các công trình dân dụng, công nghiệp. - Thiết kế công trình giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước. - Thiết kế các công trình hạ tầng kỹ thuật (xử lý nước thải, rác thải, hệ thống tưới tiêu....)	*7110*
65.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	*7320*
66.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	*7410*
67.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ; (Điều 4 Luật chuyển giao công nghệ 2017)	*7490*
68.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
69.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển. - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	*7730*
70.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	*8110*
71.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	*8211*
72.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi Chi tiết: Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm	*8220*
73.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005) - Đại diện cho thương nhân (Điều 141 Luật Thương mại 2005) - Ủy thác mua bán hàng hóa (Điều 155 Luật Thương mại 2005) - Môi giới thương mại (Điều 150 Luật Thương mại 2005) - Hoạt động thương mại điện tử (Khoản 1 Điều 3 Nghị định 52/2013/NĐ-CP)	*8299*
74.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	*9511*
75.	Quảng cáo	*7310*
76.	In ấn	*1811*

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 5.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HUY TUẤN	Số 2 ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.750.000	47.500.000.000	95,000	012256416	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.750.000	47.500.000.000	95,000		
2	PHẠM TRẦN THƯ NGA	TT Viện sốt rét, TDP số 11, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	2,500	079185000027	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	2,500		

3	NGUYỄN MINH QUANG	108 Tiền Phong, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	2,500	012881693	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	2,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: NGUYỄN HUY TUẤN Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *31/08/1982* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *012256416*

Ngày cấp: *08/06/2009* Nơi cấp: *Công an Tp. Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 2 ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P2907, R5A Royal City, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội